

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 150/2023/HS-ST

Ngày: 26/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Trang – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Quyền L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 06 tháng 06 năm 1988 tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm Đồi Chè, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán Dìu; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Đặng Thanh Ngọc, sinh năm 1954; Con bà: Dương Thị Lê, sinh năm 1958; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Trương Thị Viện, sinh năm 1989 (Đã ly hôn); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2022.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2023 đến ngày 17/01/2023).

(Bị cáo có mặt)

2. Họ và tên: Hà Mạnh T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 16 tháng 3 năm 1996 tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm Đồi Chè, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Hà Đức Toàn, sinh năm 1971; Con bà: Vũ Thị Sửu, sinh năm 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị Minh Huế, sinh năm 1995; Có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2023 đến ngày 17/01/2023).

(Bị cáo có mặt)

3. Họ và tên: **Đỗ Duy P.**

- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26 tháng 6 năm 1988 tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Đỗ Duy Tân, sinh năm 1949; Con bà: Dương Thị Thu, sinh năm 1956; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thu Hà, sinh năm 1995 (Đã ly hôn); Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2021.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số 106/2008/HSST ngày 09/9/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2013.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2023 đến ngày 17/01/2023).

(Bị cáo có mặt)

4. Họ và tên: **Trần Đình L.**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15 tháng 11 năm 1988 tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm Soi Mít, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Trần Quang Sáng, sinh năm 1964; Con bà: Hoàng Thị Hà, sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Hà Thị Hoan, sinh năm 1992; Có 01 con sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2023 đến ngày 17/01/2023).

5. Họ và tên: **Trần Văn H.**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 9 năm 1991 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 6, xã Chính Mỹ, huyện Thủy

Nguyên, thành phố Hải Phòng Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Trần Văn Hiện, sinh năm 1968; Con bà: Đỗ Thị Tuyết, sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Giáp Thị Thúy Nga, sinh năm 1994 (Đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2015.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 189/QĐ-XPHC ngày 21/4/2020 của Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi “Khai thác khoáng sản mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền”. Nộp phạt ngày 07/8/2020.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2023 đến ngày 17/01/2023).

(Bị cáo có mặt)

6. Họ và tên: Trần Văn C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 04 tháng 3 năm 1984 tại: Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm Đồi Chè, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Trần Văn Tuấn, sinh năm 1949; Con bà: Nguyễn Thị Thái, sinh năm 1956; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Đặng Thị Hội, sinh năm 1984 (Đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2015.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2023 đến ngày 17/01/2023).

(Bị cáo có mặt)

Người làm chứng: 1. Anh Đặng Văn Tân, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm Đồi Chè, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên

2. Chị Nguyễn Thu Hà, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Phúc Tiến, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên

3. Anh Mạc Thanh Dương, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Soi Mít, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, Thái Nguyên

4. Anh Dương Văn Tình, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Soi Mít, xã Phúc Trìu, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/01/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân với nội dung tại văn phòng bắt động sản “Thanh Bình” thuộc xóm Soi Mít, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên có một số đối tượng tụ tập đánh bạc gây mất an ninh trật tự. Khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày, tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phối hợp với Công an xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên đến văn phòng bắt động sản trên để xác minh. Khi tổ công tác đến nơi phát hiện tại phòng khách của văn phòng trên có 06 đối tượng đang đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền. Khi thấy tổ công tác đến các đối tượng đang đánh bạc có hành vi bỏ chạy, tổ công tác đã kịp thời bắt giữ được 04 đối tượng gồm: Đặng Quyền L, Đỗ Duy P, Trần Đình L, Trần Văn H còn 02 đối tượng chạy thoát được. Qua làm việc các đối tượng Long, Phương, Lập và Hiếu khai nhận đang thực hiện hành vi đánh “Ba cây” được thua bằng tiền và 02 đối tượng chạy thoát được là Hà Mạnh T, Trần Văn C. Trong khi các đối tượng trên đánh bạc thì có anh Đặng Văn Tân và chị Nguyễn Thu Hà ngồi cạnh xem. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Quyền L, Đỗ Duy P, Trần Đình L, Trần Văn H và thu giữ vật chứng gồm:

- Tổng số tiền: 6.820.000 đồng thu trên chiếu bạc, là tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

- 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 36 quân bài, một mặt màu xanh, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc nhựa, kích thước (1,8x2)m, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, vỏ màu đỏ, số IMEI: 356110094929400 bỏ lại dưới chiếu bạc. Theo các đối tượng bị bắt trình bày đây là điện thoại của Trần Văn C để lại chiếu bạc khi bỏ chạy.

- 01 ví da màu đen trên ví có dòng chữ “BOSS” bên trong có 01 Căn cước công dân số 019096007949 mang tên Hà Mạnh T.

- Ngoài ra còn tạm giữ của các đối tượng những đồ vật, tài liệu sau:

- + Tạm giữ của Đặng Quyền L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, bên trong lắp sim số thuê bao: 0374.485.888, đã qua sử dụng.

- + Tạm giữ của Đỗ Duy P 01 điện thoại di động nhãn hiệu *Iphone 12 Promax*, màu xanh, bên trong lắp sim số thuê bao: 0988.023.113, đã qua sử dụng.

- + Tạm giữ của Trần Đình L 01 điện thoại di động nhãn hiệu *Samsung Galaxy C9 Pro* màu trắng, đã qua sử dụng.

- + Tạm giữ của Trần Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu vàng, bên trong lắp sim số thuê bao: 0988.929.333, đã qua sử dụng.

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 08/01/2023 và 07 giờ 30 phút ngày 09/01/2023, Hà Mạnh T và Trần Văn C đến Cơ quan Công an thành phố Thái Nguyên đầu thú về hành vi đánh bạc nêu trên. Hà Mạnh T giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, bên trong lắp sim số thuê bao: 0329.023.587 và Trần Văn C thừa nhận 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus thu giữ tại chiếu bạc là của Cường để lại khi bỏ chạy.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Quyền L, Hà Mạnh T, Đỗ Duy P, Trần Đình L, Trần Văn H, Trần Văn C khai nhận: Tháng 02/2022, Đặng Quyền L có thuê căn nhà của ông Mạc Thanh Dương (Sinh năm 1976), địa chỉ tại xóm Soi Mít, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên với giá 500.000 đồng/ tháng để mở văn phòng bắt động sản Thanh Bình. Khoảng 19 giờ ngày 08/01/2023, Long đi ăn cưới bạn về đến văn phòng bắt động sản Thanh Bình thì sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max đăng nhập tài khoản Facebook “Cửu Long” gọi điện qua ứng dụng Messenger đến tài khoản “Tùng Chùa” của Hà Mạnh T rủ Tùng đến văn phòng để đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền, Long bảo Tùng mua 02 bộ bài tú lơ khơ mang đến để đánh bạc thì Tùng đồng ý. Sau đó, Long tiếp tục sử dụng điện thoại trên gọi điện từ số điện thoại: 0374.485.888 đến số điện thoại 0822.252.523 của Trần Văn C, gọi điện qua ứng dụng Zalo từ tài khoản Zalo “Sáu” đến tài khoản Zalo “Phương Tân” của Đỗ Duy P và gọi điện qua ứng dụng Messenger từ tài khoản Facebook “Cửu Long” đến tài khoản Facebook “Hiếu Sin” của Trần Văn H rủ Cường, Phương, Hiếu đến văn phòng để đánh bạc thì Cường, Phương, Hiếu đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Tùng đến văn phòng thì thấy chỉ có Long ở tại văn phòng nên Tùng sử dụng tài khoản Zalo “Tùng Chùa” gọi điện và nhắn tin đến tài khoản Zalo “Trongphutn” của Trần Đình L rủ Lập đến văn phòng đánh bạc thì Lập đồng ý. Khoảng 15 phút sau, Lập, Cường, Phương lần lượt đến văn phòng. Lúc này, Long, Tùng, Phương, Lập, Cường trải 01 chiếu nhựa có sẵn ở văn phòng xuống nền phòng khách và sử dụng 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ 36 quân bài do Tùng chuẩn bị từ trước cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền. Khoảng 10 phút sau thì Hiếu đến và ngồi xuống tham gia đánh bạc cùng. Quá trình các đối tượng trên đánh bạc thì có anh Đặng Văn Tân và chị Nguyễn Thu Hà ngồi trên ghế trong phòng xem và không tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 21 giờ 05 phút cùng ngày, các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Hình thức đánh bạc là đánh “Ba cây” được thua bằng tiền. Các đối tượng quy ước như sau: Người chơi sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân bài quy ước A,2,3,4,5,6,7,8,9 có điểm lần lượt từ 01 đến 09 điểm, các quân bài J,Q,K không sử dụng. Ván đầu tiên bốc thăm mỗi người chơi 01 lá bài, nếu ai cao điểm nhất thì là người cầm chương và sẽ chia bài. Bắt đầu chơi người cầm chương là người chia bài và chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, số bài còn lại sẽ để ở giữa và không sử dụng đến trong suốt quá trình đánh ván bạc đó. Sau khi chia bài xong người chơi sẽ lên bài cộng điểm 03 lá bài của mình rồi so sánh điểm với người cầm chương. Nếu điểm người chơi thấp hơn thì người chơi thua bài, phải trả cho người cầm chương số tiền là 20.000 đồng và ngược lại. Nếu người cầm chương được điểm 9 hoặc 10 thì gọi là “Tới” lúc này người chơi thấp điểm hơn sẽ phải trả cho người cầm chương số tiền là 40.000 đồng và ngược lại. Nếu bằng điểm nhau thì sẽ độ bài theo chất của lá bài cao điểm nhất theo thứ tự rô, cơ, tép, bích. Nếu người chơi được điểm 10 điểm mà thắng người cầm chương thì sẽ là người cầm chương và chia bài ván tiếp theo.

Về số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc: Đặng Quyền L khai nhận dùng số tiền khoảng 2.000.000 đồng; Hà Mạnh T khai nhận dùng số tiền khoảng 800.000 đồng; Đỗ Duy P khai nhận dùng số tiền khoảng 2.000.000 đồng; Trần Đình L khai nhận dùng số tiền khoảng 1.700.000 đồng; Trần Văn H khai nhận dùng số tiền khoảng 650.000 đồng; Trần Văn C khai nhận dùng số tiền khoảng 200.000 đồng. Các đối tượng đều xác định số tiền 6.820.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang là tiền của các đối tượng dùng vào việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, không có ai bỏ thêm tiền hay rút bớt tiền ra khỏi chiếu bạc.

Lời khai nhận của Đặng Quyền L, Hà Mạnh T, Đỗ Duy P, Trần Đình L, Trần Văn H, Trần Văn C phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, số tiền, vị trí ngồi đánh bạc, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản kiểm tra điện thoại, lời khai người làm chứng, lời khai người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án .

Vật chứng của vụ án gồm:

- Số tiền 6.820.000 VNĐ (Sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành và lưu hành.

- 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 36 quân bài, một mặt màu xanh, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) chiếc chiếu nhựa kích thước (1,8 x 2,0) mét, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) ví màu đen, trên ví có dòng chữ “BOSS”, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) căn cước công dân số 019096007949 mang tên Hà Mạnh T.

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, vỏ màu vàng, số IMEI: 353112101482988, lắp sim số thuê bao 0374.485.888, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, số IMEI: 356718080811000, lắp sim số thuê bao 0329.023.587, bị vỡ nứt màn hình, kẻ sọc xanh màn hình, vỡ nứt kính lưng, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu P1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, số IMEI: 355565704960932, lắp sim số thuê bao 0988.023.113, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu L1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, vỏ màu trắng, số IMEI 1: 357160082231128, IMEI 2: 357161082231126, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu H, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, vỏ màu vàng, số IMEI: 358438441758075, lắp sim số thuê bao 0988.929.333, đã qua sử dụng.

- 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu C, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, vỏ màu đỏ, số IMEI: 356110094929400, lắp sim số thuê bao 0822.252.523, đã qua sử dụng.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 121/CT-VKS-TPTN, ngày 14/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Đặng Quyền L, Hà Mạnh T, Đỗ Duy P, Trần Đình L, Trần Văn H và Trần Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Quyền L, Hà Mạnh T, Đỗ Duy P, Trần Đình L, Trần Văn H và Trần Văn C phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt chính:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Hà Mạnh T và Trần Văn C từ 6 - 9 tháng tù, cho hưởng án treo, HĐXX ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Quyền L và Trần Đình L từ 6 - 9 tháng tù, cho hưởng án treo, HĐXX ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn H từ 9 - 12 tháng tù, cho hưởng án treo, HĐXX ấn định thời gian thử thách.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Duy P từ 9 - 12 tháng tù, cho hưởng án treo, HĐXX ấn định thời gian thử thách

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có:

02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 36 quân bài, một mặt màu xanh, đã qua sử dụng;

01 (Một) chiếc chiếu nhựa kích thước (1,8 x 2,0) mét, đã qua sử dụng; 01 (Một) ví màu đen, trên ví có dòng chữ “BOSS”, đã qua sử dụng.

- Trả cho Hà Mạnh T 01 (Một) căn cước công dân số 019096007949 mang tên Hà Mạnh T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, vỏ màu vàng, số IMEI: 353112101482988, lắp sim số thuê bao 0374.485.888, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, số IMEI: 356718080811000, lắp sim số thuê bao 0329.023.587, bị vỡ nứt màn hình, kẻ sọc xanh màn hình, vỡ nứt kính lưng, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu P1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, số IMEI: 355565704960932, lắp sim số thuê bao 0988.023.113, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu L1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, vỏ màu trắng, số IMEI 1: 357160082231128, IMEI 2: 357161082231126, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu H, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, vỏ màu vàng, số IMEI: 358438441758075, lắp sim số thuê bao 0988.929.333, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu C, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, vỏ màu đỏ, số IMEI: 356110094929400, lắp sim số thuê bao 0822.252.523, đã qua sử dụng.

+ Số tiền 6.820.000 VNĐ (Sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) chuyển khoản theo uỷ nhiệm chi số 18 ngày 16/5/2023.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm, số tiền, vị trí ngồi đánh bạc, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ,

biên bản kiểm tra điện thoại, lời khai người làm chứng, lời khai người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định:

Khoảng 21 giờ 05 phút ngày 08/01/2023, tại văn phòng bắt động sản “Thanh Bình” thuộc xóm Soi Mít, xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, Đặng Quyền L, Hà Mạnh T, Đỗ Duy P, Trần Đình L, Trần Văn H, Trần Văn C đang thực hiện đánh bạc dưới hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại vị trí Long, Tùng, Phương, Lập, Hiếu và Cường số tiền 6.820.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Trong vụ án này, các bị cáo tham gia đồng phạm với vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi của các bị cáo Đặng Quyền L, Hà Mạnh T, Đỗ Duy P, Trần Đình L, Trần Văn H và Trần Văn C đã phạm vào tội “Đánh bạc”, khung hình phạt mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm thuộc trường hợp là tội phạm ít nghiêm trọng.

Các bị cáo đều nhận thức rõ việc đánh bạc trái phép là gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Đặng Quyền L, Hà Mạnh T, Trần Đình L, Trần Văn H, Trần Văn C “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” nên được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Hà Mạnh T, Trần Văn C ra đầu thú, bố đẻ của bị cáo Cường được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và Bố đẻ của bị cáo Phương

là thương binh nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với từng hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử thấy vai trò của các bị cáo trong vụ án là đồng phạm giản đơn, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, phân công thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Long, Tùng, Lập, Hiếu, Cường, Phương được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo Phương năm 2008 bị xử phạt 6 năm tù đã chấp hành xong bản án từ 25/01/2013 và đã được xoá án tích; bị cáo Hiếu có 01 nhân thân về xử phạt hành chính đã nộp phạt ngày 7/8/2020. Tại phiên toà, các bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và lấy đó làm bài học cho bản thân. Do vậy, Hội đồng xét xử có thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát và giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo các bị cáo, đồng thời nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta và Hội đồng xét xử cần tuyên rõ hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích thu lời bất chính, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với mỗi bị cáo là 10.000.000đ nộp sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo buộc các bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2023 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[6]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có: 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 36 quân bài, một mặt màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc chiếu nhựa kích thước (1,8 x 2,0) mét, đã qua sử dụng; 01 (Một) ví màu đen, trên ví có dòng chữ “BOSS”, đã qua sử dụng.

- Trả cho Hà Mạnh T 01 (Một) căn cước công dân số 019096007949 mang tên Hà Mạnh T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước vật chứng là công cụ dùng vào việc phạm tội:

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, vỏ màu vàng, số IMEI: 353112101482988, lắp sim số thuê bao 0374.485.888, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, số IMEI: 356718080811000, lắp sim số thuê bao 0329.023.587, bị vỡ nứt màn hình, kẻ sọc xanh màn hình, vỡ nứt kính lưng, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu P1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, số IMEI: 355565704960932, lắp sim số thuê bao 0988.023.113, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu L1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, vỏ màu trắng, số IMEI 1: 357160082231128, IMEI 2: 357161082231126, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu H, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, vỏ màu vàng, số IMEI: 358438441758075, lắp sim số thuê bao 0988.929.333, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu C, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, vỏ màu đỏ, số IMEI: 356110094929400, lắp sim số thuê bao 0822.252.523, đã qua sử dụng.

+ Số tiền 6.820.000 VNĐ (Sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) chuyển khoản theo uỷ nhiệm chi số 18 ngày 16/5/2023.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với các bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9]. Thông báo quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Đặng Văn Tân và chị Nguyễn Thu Hà là người có mặt tại văn phòng bắt động sản Thanh Bình tại thời điểm bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định anh Tân và chị Hà chỉ ngồi trên ghế trong phòng xem các đối tượng trên đánh bạc, không tham gia đánh bạc cùng hay có hành vi giúp sức các đối tượng trên đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xem xét xử lý.

Đối với ông Mạc Thanh Dương là chủ ngôi nhà cho Đặng Quyền L thuê làm văn phòng bắt động sản Thanh Bình. Quá trình điều tra xác định khi các đối tượng sử dụng ngôi nhà trên làm nơi đánh bạc ông Dương không biết nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xử lý đối với ông Dương là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quyền L, Hà Mạnh T, Trần Đình L, Trần Văn H, Trần Văn C và Đỗ Duy P phạm tội “**Đánh bạc**”.

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật và hình phạt:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đặng Quyền L 9 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trần Đình L 8 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H 9 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hà Mạnh T 7 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn C 7 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đỗ Duy P 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Đặng Quyền L, Hà Mạnh T, Đỗ Duy P, Trần Đình L và Trần Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Phúc Trìu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Giao bị cáo Hiếu cho Ủy ban nhân dân xã Chính Mỹ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Căn cứ Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung các bị cáo Long, Tùng, Lập, Hiếu, Cường và Phương mỗi bị cáo là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo buộc các bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2023 cho đến khi bị cáo chấp hành án. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

5. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có: 02 (Hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 36 quân bài, một mặt màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (Một) chiếc chiếu nhựa kích thước (1,8 x 2,0) mét, đã qua sử dụng; 01 (Một) ví màu đen, trên ví có dòng chữ “BOSS”, đã qua sử dụng.

- Trả cho Hà Mạnh T 01 (Một) căn cước công dân số 019096007949 mang tên Hà Mạnh T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- + 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu L, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max, vỏ màu vàng, số IMEI: 353112101482988, lắp sim số thuê bao 0374.485.888, đã qua sử dụng;

- + 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu T, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, vỏ màu trắng, số IMEI: 356718080811000, lắp sim số thuê bao 0329.023.587, bị vỡ nứt màn hình, kẻ sọc xanh màn hình, vỡ nứt kính lưng, đã qua sử dụng;

- + 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu P1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, vỏ màu xanh, số IMEI: 355565704960932, lắp sim số thuê bao 0988.023.113, đã qua sử dụng;

- + 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu L1, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy C9 Pro, vỏ màu trắng, số IMEI 1: 357160082231128, IMEI 2: 357161082231126, đã qua sử dụng;

- + 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu H, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, vỏ màu vàng, số IMEI: 358438441758075, lắp sim số thuê bao 0988.929.333, đã qua sử dụng.

- + 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu C, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, vỏ màu đỏ, số IMEI: 356110094929400, lắp sim số thuê bao 0822.252.523, đã qua sử dụng.

- + Số tiền 6.820.000 VNĐ (Sáu triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) chuyển khoản theo uỷ nhiệm chi số 18 ngày 16/5/2023.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 332 ngày 18/5/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.)

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án các bị cáo mỗi bị cáo

Long, Tùng, Lập, Hiếu, Cường và Phương phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- CCTHADS TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn